

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ THÁI NGUYÊN
TỈNH THÁI NGUYÊN**

Bản án số: 603/2020/HS-ST

Ngày: 22/12/2020

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

NHÂN DANH

**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ THÁI NGUYÊN, TỈNH THÁI NGUYÊN**

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Đỗ Thị Thanh Nhân

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Bà Nguyễn Thị Kim Thu

2. Ông Trần Trọng Tú

Thư ký phiên tòa : Bà Vũ Hoàng Yên - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Thái Nguyên, tỉnh Thái Nguyên.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thái Nguyên, tỉnh Thái Nguyên tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Hương Thảo – Chức vụ: Kiểm sát viên.

Ngày 22 tháng 12 năm 2020, tại hội trường Tòa án nhân dân thành phố Thái Nguyên, tỉnh Thái Nguyên xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 595/2020/TLST-HS ngày 23 tháng 11 năm 2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 642/2020/QĐXXST-HS ngày 30 tháng 11 năm 2020 đối với bị cáo:

Nguyễn Văn V(tên gọi khác: không), sinh ngày 10/8/1971; Nơi đăng ký HKTT: Xóm Gò Móc, xã Q, thành phố Thái Nguyên, tỉnh Thái Nguyên; nghề nghiệp: tự do; trình độ văn hóa: 7/12; dân tộc: Kinh; Quốc tịch: Việt Nam; tôn giáo: không; Giới tính: Nam; Con ông: Nguyễn Hữu T, sinh năm 1931 (đã chết), và bà: Đàm Thị M, sinh năm 1936; Gia đình có 08 anh em, bị cáo là con thứ 05; Vợ: Phạm Thị H, sinh năm 1974; con: có 02 con, lớn sinh năm 1995, nhỏ sinh năm 1999; Tiền án, tiền sự: Không;

Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 16/9/2020. Hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Thái Nguyên.

(có mặt tại phiên tòa)

Người chứng kiến: 1. Ông Ngô Văn T, sinh năm 1966; ĐKKHKT: Xóm Nam Thành, xã Q, thành phố Thái Nguyên, tỉnh Thái Nguyên

2. Mừng Văn D, sinh năm 1971; ĐKKHKT: Xóm Nam Thành, xã Q, thành phố Thái Nguyên, tỉnh Thái Nguyên.

(Ông Tranh, ông Dung đều vắng mặt).

Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan:

1. K, sinh năm 1980; ĐKKHKT: Tổ 8, phường Quang T, thành phố Thái Nguyên, tỉnh Thái Nguyên. (vắng mặt tại phiên tòa)

2. Nguyễn Anh P, sinh năm 1999; ĐKKHKT: Tổ 8, phường Quang T, thành phố Thái Nguyên, tỉnh Thái Nguyên. (có mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 14 giờ 50 phút ngày 16/9/2020, tổ công tác Công an xã Q, thành phố Thái Nguyên đang làm nhiệm vụ tại khu vực xóm Nam Thành, xã Q, thành phố Thái Nguyên thì phát hiện 01 người đàn ông điều khiển xe mô tô biển kiểm soát 20H6-8721 có biểu hiện nghi vấn liên quan đến ma túy, tổ công tác đã yêu cầu kiểm tra. Quá trình kiểm tra, nam thanh niên tự khai tên là Nguyễn Văn V và khai nhận đang cất giấu ma túy trên người. Tổ công tác tiến hành kiểm tra phát hiện tại túi quần phía trước bên trái Việt đang mặc có 01 gói giấy bạc màu vàng bên trong chứa chất bột màu trắng (Việt khai nhận đó là Heroine của Việt mua để sử dụng cho bản thân). Tổ công tác đã lập biên bản bắt người phạm tội quả tang và niêm phong vật chứng theo quy định. Ngoài ra, tổ công tác còn tạm giữ của Việt 01 xe mô tô biển kiểm soát 20H6-8721.

Cùng ngày, tiến hành cân số chất bột màu trắng thu giữ được của Nguyễn Văn V có khối lượng là 0,198 gam và lấy mẫu gửi giám định ký hiệu V.

Tại Kết luận giám định số 1212/KL-KTHS ngày 24/9/2020 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thái Nguyên kết luận: Mẫu chất bột màu trắng trong phong bì ký hiệu V gửi giám định là chất ma túy, loại **Heroine**, có khối lượng 0,198 gam.

Tại cơ quan điều tra Nguyễn Văn V khai nhận: Khoảng 14 giờ 00 phút, ngày 16/9/2020, Việt một mình điều khiển xe mô tô biển kiểm soát 20H6-8721 đi từ phường Trung Vương, thành phố Thái Nguyên đến khu vực chợ Đồng Quang, thuộc phường Quang T, thành phố Thái Nguyên tìm mua ma túy sử dụng cho bản thân. Tại đây, Việt gặp và mua của một nam thanh niên không quen biết 01 gói ma túy Heroine được gói bằng giấy bạc màu vàng với giá 100.000 đồng. Việt cất gói ma túy vừa mua được trong túi quần phía trước bên trái đang mặc rồi điều khiển xe đến khu vực xóm Nam Thành, xã Q, thành phố Thái Nguyên thì bị tổ công tác Công an xã Q, thành phố Thái Nguyên phát hiện, bắt quả tang và thu giữ vật chứng như nêu trên.

Vật chứng của vụ án gồm:

- 01 bì niêm phong ký hiệu V bên trong chứa ma túy. Hiện vật chứng trên đang được bảo quản tại kho của Chi cục thi hành án dân sự thành phố Thái Nguyên chờ xử lý.

- 01 xe mô tô nhãn hiệu FANLIM, biển kiểm soát: 20H6-8721, màu đỏ, xe đã qua sử dụng là xe của chị Nguyễn Anh P (Sinh năm: 1999; Nơi cư trú: Tổ 8, phường Quan Triều, thành phố Thái Nguyên; là con của Nguyễn Văn Việt). Quá trình điều tra xác định, chị Phượng không biết Nguyễn Văn V sử dụng chiếc xe

mô tô trên đi mua ma túy về sử dụng nên Cơ quan điều tra đã trả lại cho chị Phượng tiếp tục quản lý, sử dụng.

Tại bản cáo trạng số 599/CT-VKSNDTPTN ngày 17/11/2020 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thái Nguyên, tỉnh Thái Nguyên truy tố Nguyễn Văn V về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm c khoản 1 Điều 249 của BLHS.

Tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình và xác định Cáo trạng Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thái Nguyên truy tố bị cáo là đúng người đúng tội.

Trong phần tranh luận, đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thái Nguyên luận tội bị cáo và đề nghị Hội đồng xét xử: Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 BLHS xử phạt Nguyễn Văn V từ 18 đến 24 tháng tù. Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự; Tịch thu tiêu hủy bì niêm phong ký hiệu V.

Áp dụng Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết 326/2016 ngày 30/12/2016 của UBTVQH 14 buộc bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Bị cáo không có ý kiến tranh luận. Tại lời nói sau cùng bị cáo xin Hội đồng xét xử xem xét cho được hưởng mức án nhẹ nhất.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về thủ tục tố tụng:

Đối với hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thành phố Thái Nguyên, Điều tra viên; Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thái Nguyên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng nên Hội đồng xét xử không đặt ra xem xét.

[2] Về hành vi phạm tội của bị cáo:

Lời khai của Nguyễn Văn V tại phiên tòa là khách quan, phù hợp với các lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, biên bản bắt người phạm tội quả tang, lời khai của người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan, người chứng kiến, vật chứng thu giữ và các tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án. Do đó có căn cứ xác định.

Hồi 14 giờ 50 phút, ngày 16/9/2020, tại khu vực xóm Nam Thành, xã Q, thành phố Thái Nguyên, Nguyễn Văn V đang có hành vi tàng trữ 0,198 gam Heroine nhằm mục đích sử dụng cho bản thân thì bị tổ công tác Công an xã Q, thành phố Thái Nguyên phát hiện, bắt quả tang và thu giữ vật chứng.

Nội dung điều 249 BLHS quy định:

“1. Người nào tàng trữ trái phép chất ma túy mà không nhằm mục đích mua bán, vận chuyển, sản xuất trái phép chất ma túy thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 01 năm đến 05 năm:

a)

...

c) Herroine...có khối lượng từ 0,1 gam đến dưới 05 gam”.

Như vậy, hành vi của bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*” theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự. Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thái Nguyên, tỉnh Thái Nguyên truy tố bị cáo là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[3] Xét nhân thân, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo, Hội đồng xét xử nhận thấy:

Hành vi của bị cáo thuộc trường hợp nghiêm trọng. Hành vi của bị cáo trực tiếp xâm phạm đến chế độ quản lý độc quyền của Nhà nước đối với các chất ma túy. Lỗi của bị cáo là lỗi cố ý trực tiếp.

Trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải. Vì vậy bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự. Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng nào theo quy định tại Điều 52 của BLHS.

[4]. Về hình phạt: Sau khi xem xét đánh giá tính chất, mức độ của hành vi phạm tội, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, vai trò, cũng như nhân thân của bị cáo thì thấy rằng cần có mức án nghiêm khắc để đảm bảo tính nghiêm minh của pháp luật, đảm bảo tính chất ngăn ngừa tội phạm nói chung và các tội phạm về ma túy nói riêng. Xét thấy mức hình phạt từ 18 đến 24 tháng tù mà đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thái Nguyên đề nghị khi luận tội là phù hợp.

Về hình phạt bổ sung: Xét thấy bị cáo là đối tượng nghiện ma túy, công việc và thu nhập không ổn định, không có tài sản gì để đảm bảo thi hành do đó không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[5] Về vật chứng của vụ án: Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

01 bì niêm phong ký hiệu V là ma túy còn lại sau giám định cần tịch thu tiêu hủy.

[6] Về án phí, quyền kháng cáo: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm sung công quỹ Nhà nước và có quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Về nguồn gốc số Heroine bị thu giữ, Nguyễn Văn Vkhai nhận mua của một nam thanh niên không quen biết tại khu vực chợ Đồng Quang, thuộc phường Quang T, thành phố Thái Nguyên ngày 16/9/2020. Quá trình điều tra không xác định được nhân thân, lai lịch của nam thanh niên này nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Thái Nguyên không có cơ sở làm rõ để xử lý.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố: Nguyễn Văn V phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

Áp dụng: Điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật hình sự;

1. Xử phạt: Nguyễn Văn V18 (mười tám) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bị bắt tạm giữ, tạm giam 16/9/2020.

Về hình phạt bổ sung: Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

Áp dụng Điều 329 của BLTTHS: Tạm giam bị cáo 45 (bốn mươi lăm) ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm để đảm bảo thi hành án.

2. Về vật chứng: Áp dụng Điều 47 BLHS, Điều 106 BLTTHS;

Tịch thu tiêu hủy: 01 bì niêm phong theo đúng quy định ký hiệu V bên trong chứa ma túy, mặt sau phong bì có 03 dấu tròn đỏ của phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thái Nguyên cùng chữ ký của Nguyễn Thành Trung.

(Đặc điểm vật chứng theo Biên bản giao nhận vật chứng số 95 ngày 05/11/2020 giữa Công an thành phố Thái Nguyên và Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Thái Nguyên.)

3. Về án phí: Áp dụng Điều 136 BLTTHS; Nghị quyết 326/2016/QH ngày 30/12/2016 quy định mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án buộc bị cáo Nguyễn Văn V phải chịu 200.000 đồng án phí HSST sung ngân sách nhà nước.

Án xét xử sơ thẩm công khai. Báo cho bị cáo biết có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Thái Nguyên;
- VKSND tỉnh Thái Nguyên;
- VKSND TP Thái Nguyên;
- CCTHADS TP Thái Nguyên;
- Công an TP Thái Nguyên;
- Sở tư pháp tỉnh Thái Nguyên;
- Bị cáo;
- Hồ sơ vụ án;
- Lưu.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Đỗ Thị Thanh Nhàn

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Đỗ Thị Thanh Nhàn

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Thái Nguyên;
- VKSND tỉnh Thái Nguyên;
- VKSND TP Thái Nguyên;
- CCTHADS TP Thái Nguyên;
- Công an TP Thái Nguyên;
- Sở tư pháp tỉnh Thái Nguyên;
- Bị cáo;
- Hồ sơ vụ án;
- Lưu.

TM . HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Đỗ Thị Thanh Nhàn

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Đỗ Thị Thanh Nhân

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Thái Nguyên;

**TM . HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa**

- VKSND tỉnh Thái Nguyên;
- VKSND TP Thái Nguyên;
- CCTHADS TP Thái Nguyên;
- Công an TP Thái Nguyên;
- Sở tư pháp tỉnh Thái Nguyên;
- Bị cáo;
- Hồ sơ vụ án;
- Lưu.

Đỗ Thị Thanh Nhân

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Đỗ Thị Thanh Nhân